

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 128/TTr-SNN ngày 19 tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*có Danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ thủ tục hành chính số 8, 9 khoản VII, phần I và II Quyết định số 817/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố bộ thủ tục hành chính chung áp dụng cấp huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TTHCC.

CHỦ TỊCH
Nguồn ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 02-08-2019 17:20:02



Nguyễn Văn Hòa

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 585 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.
1	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại.
2	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại.
3	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I		Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
1		Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại.	Thông tư số 27/2011/TTBNNPTNT ngày 28/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2		Cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại.	

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

1. Thủ tục: *Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại.*

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Cá nhân, hộ gia đình hoặc người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nơi trang trại đang hoạt động.</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p> <p>Bước 2. UBND cấp xã kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, nếu hợp lệ UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ và trao Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã kiểm tra và xác nhận Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại và chuyển hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, thành phố (<i>sau đây gọi là Bộ phận một cửa cấp huyện</i>). Trường hợp không xác nhận đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do không xác nhận cho người nộp hồ sơ trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Bước 3. Sau khi nhận được hồ sơ, Bộ phận một cửa cấp huyện chuyển ngay đến Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, Phòng Kinh tế thành phố (<i>sau đây gọi là Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện</i>); Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ theo thành phần hồ sơ và trình UBND cấp huyện xác nhận Giấy chứng nhận trang trại trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ từ UBND cấp xã chuyển lên.</p> <p>Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện chuyển Giấy chứng nhận kinh tế trang trại đến Bộ phận một cửa cấp huyện để chuyển cho UBND cấp xã và trả kết quả cho trang trại trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại, Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện tham mưu văn bản cho UBND cấp huyện và gửi văn bản cho UBND cấp xã, trong đó nói rõ lý do để thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn 2 ngày làm việc.</p> <p>Bước 4. Cá nhân, hộ gia đình hoặc người đại diện được ủy quyền theo giấy hẹn đến nhận kết quả tại UBND cấp xã. Nếu sau 13 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ mà chưa nhận được giấy chứng nhận kinh tế trang trại hoặc không nhận được thông báo không cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại thì người xin cấp giấy chứng nhận có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp nộp tại trụ sở UBND cấp xã nơi trang trại đang hoạt động.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất để sản xuất kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Đối với diện tích đất cá nhân, hộ gia đình đang sử dụng nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải được UBND cấp xã nơi có đất xác nhận là người đang sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp. <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết:	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện:	Cá nhân, hộ gia đình có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản đạt tiêu chí xác định kinh tế trang trại
Cơ quan thực hiện:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã
Kết quả:	Giấy chứng nhận kinh tế trang trại
Phí, lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn:	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại (<i>Phụ lục II Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT</i>)
Yêu cầu điều kiện:	Cá nhân, hộ gia đình sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản đạt tiêu chuẩn kinh tế trang trại phải thỏa mãn điều kiện sau: * Đối với cơ sở trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất tổng hợp phải đạt: - Có diện tích trên mức hạn điền, tối thiểu: + 3,1 ha đối với vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long. + 2,1 ha đối với các tỉnh còn lại. - Giá trị sản lượng hàng hóa đạt 700 triệu đồng/năm. * Đối với cơ sở chăn nuôi phải đạt giá trị sản lượng hàng hóa từ 1.000 triệu đồng/năm trở lên; * Đối với cơ sở lâm nghiệp phải có quy mô diện tích tối thiểu 31 ha và giá trị sản lượng hàng hóa đạt từ 500 triệu đồng/năm trở lên;
Căn cứ pháp lý:	<i>Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i>

Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
KINH TẾ TRANG TRẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện

Họ và tên chủ trang trại hoặc (đại diện hộ gia đình trang trại):.....Nam/Nữ
Năm sinh
Chứng minh nhân dân số.....ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND).....
Ngày cấp...../...../.....Ngày hết hạn...../...../..... Nơi cấp
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Đề nghị cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại với những thông tin sau:

1. Địa điểm trang trại:
2. Lĩnh vực sản xuất của trang trại:
3. Diện tích đất của trang trại: Tổng diện tích đất nông nghiệp (ha):
Trong đó: +) Diện tích đất lâm nghiệp:.....
+) Diện tích các loại đất nông nghiệp khác:.....
4. Giá trị sản lượng hàng hóa năm liền kề:

TT	Tên sản phẩm	Sản lượng hàng hóa		Giá bán sản phẩm (1000 đ)	Giá trị sản lượng hàng hóa trong năm
		Đơn vị tính	Số lượng		
	Tổng cộng				

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung kê khai trên đơn./.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (về lĩnh vực sản xuất, giá trị sản lượng hàng hóa của trang trại)

.....
.....

Ngày..... tháng.... năm

TM. Ủy ban nhân dân

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

2. Thủ tục: *Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại.*

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Khi thay đổi tên chủ trang trại do chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất và góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai hoặc thay đổi về lĩnh vực sản xuất của trang trại. Chủ trang trại hoặc người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nơi trang trại đang hoạt động.</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p> <p>Bước 2. UBND cấp xã kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, nếu hợp lệ UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ và trao Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã kiểm tra và xác nhận Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại và chuyên hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, thành phố (<i>sau đây gọi là Bộ phận một cửa cấp huyện</i>). Trường hợp không xác nhận đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do không xác nhận cho người nộp hồ sơ trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Bước 3. Sau khi nhận được hồ sơ, Bộ phận một cửa cấp huyện chuyển ngay đến Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, Phòng Kinh tế thành phố (<i>sau đây gọi là Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện</i>); Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ theo thành phần hồ sơ và trình UBND cấp huyện xác nhận Giấy chứng nhận trang trại trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ từ UBND cấp xã chuyển lên.</p> <p>Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện chuyển Giấy chứng nhận kinh tế trang trại đến Bộ phận một cửa cấp huyện để chuyển cho UBND cấp xã và trả cho trang trại trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại, Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện tham mưu văn bản cho UBND cấp huyện và gửi văn bản cho UBND cấp xã, trong đó nói rõ lý do để thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn 2 ngày làm việc.</p> <p>Bước 4. Chủ trang trại hoặc người đại diện được ủy quyền theo giấy hẹn đến nhận kết quả tại UBND cấp xã. Nếu sau 13 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ mà không nhận được giấy chứng nhận kinh tế trang trại hoặc không nhận được thông báo không cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại thì người xin cấp giấy chứng nhận có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp nộp tại trụ sở UBND cấp xã nơi trang trại đang hoạt động.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận Kinh tế trang trại (<i>theo mẫu</i>); - Giấy chứng nhận trang trại đã được cấp; - Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng minh thay đổi tên chủ trang trại. <p>b. Số lượng: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết:	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện:	Cá nhân, hộ gia đình
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã
Kết quả:	Giấy chứng nhận kinh tế trang trại
Phí, lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn:	Đơn đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại (<i>Phụ lục III</i>)

	<i>Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT).</i>
Yêu cầu điều kiện:	Trang trại đã được cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại (giấy chứng nhận còn thời hạn)
Căn cứ pháp lý:	<i>Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i>

Mẫu đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận kinh tế trang trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN
KINH TẾ TRANG TRẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện

Tôi là:..... Nam/Nữ

Năm sinh

Chứng minh nhân dân số..... ngày cấp...../...../..... Nơi cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND).....

Ngày cấp...../...../..... Ngày hết hạn...../...../..... Nơi cấp

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Địa điểm trang trại:

Lĩnh vực sản xuất của trang trại:

Đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận kinh tế trang trại với những thay đổi sau:

1. Thay đổi chủ trang trại:

- Họ tên chủ trang trại cũ:.....

- Hộ khẩu thường trú:

- Lý do thay đổi chủ trang trại:

2. Thay đổi lĩnh vực sản xuất của trang trại:

- Lĩnh vực sản xuất của trang trại trong giấy chứng nhận kinh tế trang trại cũ:.....

- Lĩnh vực sản xuất hiện tại của trang trại:

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung kê khai trên đơn./.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

- Chủ trang trại:

- Lĩnh vực sản xuất của trang trại (trang trại trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, tổng hợp):.....

Ngày..... tháng..... năm

TM. Ủy ban nhân dân

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

3. Thủ tục: *Cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại.*

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ trang trại nộp giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, thành phố (sau đây gọi là <i>Bộ phận một cửa cấp huyện</i>).</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p> <p>Bước 2. Sau khi nhận được hồ sơ, Bộ phận một cửa cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, nếu hợp lệ tiếp nhận hồ sơ và trao Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.</p> <p>Chuyển ngay đến Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, Phòng Kinh tế thành phố (sau đây gọi là <i>Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện</i>); Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ theo thành phần hồ sơ và trình UBND cấp huyện xác nhận Giấy chứng nhận trang trại trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại.</p> <p>Bước 3. Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện chuyển Giấy chứng nhận kinh tế trang trại đến Bộ phận một cửa cấp huyện để chuyển cho Chủ trang trại theo giấy hẹn trả kết quả.</p> <p>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày trong tuần.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại (<i>theo mẫu</i>) - Giấy chứng nhận kinh tế trang trại đã được cấp đối với trường hợp rách, nát. <p>b. Số lượng: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết:	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện:	Cá nhân, hộ gia đình
Cơ quan thực hiện:	Ủy ban nhân dân cấp huyện
Kết quả:	Giấy chứng nhận kinh tế trang trại
Phí, lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn:	Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại (<i>Phụ lục IV Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT</i>)
Yêu cầu điều kiện:	Giấy chứng nhận kinh tế trang trại còn thời hạn nhưng bị mất, cháy, rách, nát.
Căn cứ pháp lý:	<i>Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i>

Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
KINH TẾ TRANG TRẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện

Tôi là:.....Nam/Nữ

Năm sinh

Chứng minh nhân dân số.....ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND).....

Ngày cấp...../...../.....Ngày hết hạn...../...../..... Nơi cấp

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Số Giấy chứng nhận kinh tế trang trại đã được cấp:.....ngày cấp.....

Lý do đề nghị cấp lại:

Để thuận tiện trong hoạt động, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại.

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung kê khai trên đơn./.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)